

Số: 03/2022/QĐST-DS

P, ngày 30 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 22/11/2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2022/TLST-DS ngày 11 tháng 01 năm 2022, về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 22/11/2022, về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự sau:

* *Nguyên đơn*: Công ty CPTM và chuyển giao công nghệ Đ.

Địa chỉ: P404-N2, tập thể Dược Quân Đội, 80 K, phường Đ, quận H, thành phố H;

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Phi A, chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Đại diện theo ủy quyền của ông A:

- Bà Lương Thị T, sinh năm 1973;

- Ông Đỗ Kỳ A, sinh năm 1997;

Cùng địa chỉ: Số 76 C, phường K, quận T, thành phố H;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Võ Đình Đ-
Luật sư thuộc Công ty luật hợp danh Đ, Đoàn Luật sư thành phố H;

* *Bị đơn*: Công ty TNHH sản xuất đầu tư và thương mại T

Địa chỉ: Thôn Q, xã Q, huyện P, tỉnh H;

Đại diện theo pháp luật: Bà H, chức vụ: Giám đốc.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Ông Hoàng Văn L,
Luật sư thuộc văn phòng luật sư quốc tế L&P, Đoàn Luật sư thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ: Bị đơn Công ty TNHH sản xuất đầu tư và thương mại T xác nhận còn nợ nguyên đơn công ty CPTM và chuyển giao công nghệ Đ tổng số tiền

900.000.0000 đồng (chín trăm triệu đồng chẵn) đã bao gồm thuế giá trị gia tăng của hai hợp đồng, gồm hợp đồng cung cấp và lắp đặt thiết bị số:...../2016/T-D tháng 12/2016 về cung cấp và lắp đặt điều hòa không khí và thông gió cho văn phòng đại diện công ty T và hợp đồng cung cấp và lắp đặt thiết bị số:...../2017/T-D tháng 9/2017 về cung cấp và lắp đặt nhà chống ồn và dàn nóng điều hòa không khí cho văn phòng đại diện công ty T.

2.2. Về thời hạn trả nợ: Nguyên đơn Công ty CPTM và chuyển giao công nghệ Đ và bị đơn công ty TNHH sản xuất đầu tư và thương mại T thỏa thuận thống nhất, công ty TNHH sản xuất đầu tư và thương mại T có trách nhiệm thanh toán trả công ty CPTM và chuyển giao công nghệ Đ một lần tổng số tiền 900.000.000 đồng vào ngày 30/11/2022.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3. Về án phí: Nguyên đơn Công ty CPTM và chuyển giao công nghệ Đ phải chịu 9.750.000 đồng (chín triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 32.213.000 đồng (ba mươi hai triệu hai trăm mười ba nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0006059 ngày 06/01/2022 của chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh H. Nguyên đơn Công ty CPTM và chuyển giao công nghệ Đ đã nộp đủ án phí. Hoàn trả Nguyên đơn Công ty CPTM và chuyển giao công nghệ Đ số tiền tạm ứng án phí là 22.463.000 đồng (hai mươi hai triệu bốn trăm sáu mươi ba nghìn đồng).

Bị đơn công ty TNHH sản xuất đầu tư và thương mại T phải chịu 9.750.000 đồng (chín triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân :

- TAND tỉnh HY;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Bùi Mạnh Q